

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3579~~ /UBND-KT

V/v đẩy mạnh thực hiện các
giải pháp nâng cao hiệu quả quản
lý, khai thác công trình thủy lợi
trên địa bàn Thành phố

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Công ty TNHH MTV đầu tư phát triển
thủy lợi: Hà Nội, Sông Nhuệ, Sông Đáy;
- Công ty TNHH MTV Thủy lợi Sông Tích.

Luật Thủy lợi được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018, cùng với các Nghị định, Thông tư và văn bản có liên quan hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi đã được ban hành, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội tại Quyết định số 6485/QĐ-UBND ngày 29/11/2018.

Để các nội dung quy định của pháp luật về thủy lợi được triển khai hiệu quả trong thực tiễn, bảo đảm các công trình thủy lợi an toàn, phát huy cao hiệu quả phục vụ sản xuất, dân sinh và các ngành kinh tế khác, góp phần phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường; thực hiện Chỉ thị số 3426/CT-BNN-TCTL ngày 22/5/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo như sau:

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Tổ chức thực hiện củng cố, kiện toàn Chi cục Thủy lợi thông qua tăng cường nguồn lực, phương tiện, trang thiết bị làm việc, tạo điều kiện cho Chi cục Thủy lợi thực hiện tốt chức năng tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về công tác thủy lợi;

b) Tổng hợp kết quả thực hiện Đề án, Kế hoạch Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo các Quyết định số 784 và 785/QĐ-BNN-TCTL ngày 21/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Quyết định số 6485/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Tổ chức điều tra, rà soát, đánh giá lại năng lực, hiệu quả khai thác của các công trình thủy lợi trên địa bàn, trên cơ sở đó phối hợp với Sở Tài chính, Sở

Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan đề xuất kế hoạch đầu tư, sửa chữa nâng cấp, đảm bảo an toàn, từng bước hiện đại hoá nhằm phát huy hiệu quả công trình thủy lợi, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả;

d) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân các quận, huyện, thị xã, các Công ty thủy lợi rà soát, thống kê, phân tích, đánh giá cụ thể hiện trạng công trình thủy lợi và công tác quản lý, khai thác trên từng địa bàn; căn cứ tiêu chí phân loại công trình thủy lợi của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn để rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung phương án phân cấp (nếu cần) cho phù hợp, hiệu quả;

đ) Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2020, chủ trì tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm phương thức lựa chọn nhà thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy trên địa bàn Thành phố; tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phương án (giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu) cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Chỉ thị số 3426/CT-BNN-TCTL ngày 22/5/2020;

e) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, các Công ty Thủy lợi xây dựng, hoàn thiện phương án giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác trên địa bàn, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính theo quy định; khai thác tối đa các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác để tăng nguồn thu, giảm hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. Trên cơ sở đó, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí, bảo đảm kinh phí, nguồn lực cho công tác thủy lợi trên địa bàn Thành phố theo quy định;

g) Tham mưu, chỉ đạo các tổ chức khai thác đập, hồ chứa nước thủy lợi thực hiện đúng thời hạn các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;

h) Tham mưu, chỉ đạo tăng cường thực hiện nghiêm pháp luật trong bảo vệ công trình, bảo vệ chất lượng nước trong các công trình thủy lợi;

i) Chuẩn bị tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn đối với các công trình thủy lợi quan trọng giai đoạn 2021-2025; đồng thời tham mưu, thúc đẩy các giải pháp đầu tư, hoàn thiện hệ thống thủy lợi trên địa bàn, trọng tâm là hệ thống thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đảm bảo đủ điều kiện thực hiện phương thức canh tác khoa học, áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa và cây trồng cạn chủ lực;

k) Chỉ đạo, đẩy mạnh thực hiện các lớp tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực, nhận thức cho cán bộ, công nhân khai thác công trình thủy lợi, người của các tổ chức thủy lợi cơ sở, đặc biệt là văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy trình kỹ thuật mới trong công tác thủy lợi. Tăng cường công tác thông

tin, truyền thông nâng cao nhận thức người dân trong quản lý, khác thác, bảo vệ công trình thủy lợi, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

2. Giao các Công ty Thủy lợi:

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định của Luật Thủy lợi, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi và văn bản pháp luật có liên quan; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) kế hoạch, tiến độ và bảo đảm kinh phí thực hiện các nội dung theo quy định;

b) Chủ động đổi mới, kiện toàn tổ chức hoạt động, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu năng lực theo quy định; nâng cao năng suất lao động để giảm định biên con người, đầu mối tổ chức; tăng cường thực hiện cơ chế khoán trong công tác quản lý, khai thác, bảo vệ công trình để tiết kiệm điện, nước, nhân công và các chi phí khác, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và có điều kiện nâng cao thu nhập cho cá nhân, đơn vị; thực hiện chuyển dịch, mở rộng đối tượng phục vụ của công trình thủy lợi, tăng cường khai thác đa mục tiêu để nâng cao hiệu quả công trình;

c) Rà soát, xây dựng, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi phụ trách theo quy định;

d) Tập trung nhân lực khẩn trương rà soát, xác định các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi do đơn vị cung cấp, hoàn thiện phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, trong đó đẩy mạnh việc tăng nguồn thu từ các sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác để bù phần thiếu hụt do cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, bảo đảm nguồn tài chính bền vững cho đơn vị;

đ) Thực hiện rà soát, đánh giá lại năng lực, hiệu quả khai thác thực tế của công trình thủy lợi, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ khi có thay đổi. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, bản đồ trực tuyến các công trình, trước mắt đối với các công trình thủy lợi vừa và lớn, phục vụ tốt công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, đặc biệt trong các tình huống thiên tai;

e) Rà soát, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; hoàn thành đúng thời hạn được quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;

g) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi để ngăn chặn, xử lý hoặc trình các cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định; điều tra, nắm rõ các nguồn thải vào công trình thủy lợi, kiên quyết ngăn chặn, báo cáo cấp có thẩm quyền xử phạt việc xả nước thải trái phép vào công trình thủy lợi;

h) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ, từng bước hiện đại hoá công tác quản lý, khai thác; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, ứng phó hạn hán, thiếu nước, lũ, ngập lụt, úng; bảo đảm an toàn công trình, phục vụ sản xuất, dân sinh an toàn, hiệu quả, tiết kiệm nước; thực hiện các biện pháp kỹ thuật tưới, tiêu khoa học;

i) Rà soát năng lực của đội ngũ cán bộ, công nhân viên làm công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi của đơn vị; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ để đáp ứng với thời hạn yêu cầu quy định năng lực mới.

3. Giao Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị liên quan: căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền trong việc thực hiện nội dung nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định; định kỳ ngày 20/12 hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên; *AL*
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT TT UBND TP Nguyễn Văn Sửu;
- Tổng cục Thủy lợi;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP V.T.Anh,
KT, TKBT;
- Lưu: VT, KT(Huy). *AL*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *LM*

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *LM*



Nguyễn Văn Sửu